TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:152 /2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 25 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;Luật phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Giấy chứng nhận kết hôn đăng ký ngày 13 tháng 04 năm 2010 tại UBND phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 141 /2020/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đỗ Anh T, sinh năm 1983;

HKTT: P306, OCT2, ĐN3, phường Đ, quận H, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: N03T8, P710, Chung cư Đ, phường X, quận B, Hà Nội

- Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1983;

HKTT: P306, OCT2, ĐN3, phường Đ, quận H, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15/5/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình T và chị Đỗ Anh T xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Nguyễn K, sinh ngày 30/9/2013. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận, chị T trực tiếp nuôi cháu K và anh Thiêm cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu trưởng thành có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Anh T và chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3.Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị không có tài sản chung cũng như không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4.Về lệ phí**:** Anh chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình T và chị Đỗ Anh T xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Nguyễn K, sinh ngày 30/9/2013. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận, chị T trực tiếp nuôi cháu K và anh T cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu trưởng thành có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Anh T và chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị không có tài sản chung cũng như không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí**:** Anh chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số 3537 ngày 15/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị T, anh T đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Đ, Q H, Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Chi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Từ Liêm, ngày tháng 5 năm 2020

BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ và Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày … tháng 5 năm 2020.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề có tranh chấp trong vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số /2020/TLST-HNGĐ ngày tháng 5 năm 2020.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc, cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Nguyễn Đình Thiêm và chị Đỗ Anh Thư thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Thiêm và chị Thư có một con chung là cháu Nguyễn Khang, sinh ngày 30/9/2013. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận, chị Thư trực tiếp nuôi cháu Khang , anh Thiêm cấp dưỡng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) một tháng cho đến khi cháu trưởng thành có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Anh Thiêm có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có tài sản chung và không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con .

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây, thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó, thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự tham gia phiên hòa giải	**Thư ký ghi biên bản**	**Thẩm phán – Chủ trì phiên hòa giải**
		Nguyễn Thùy Chi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay ngày tháng 5 năm 2020 vào hồi 14 giờ 00 phút. Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bắt đầu tiến hành phiên hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: /2020/TLST- HNGĐ về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên hòa giải***: Bà Nguyễn Thùy Chi.***

Thư ký Tòa án ghi biên bản: Ông Trần Quốc Trung.

II. Những người tham gia phiên hòa giải:

Người yêu cầu: - Anh Nguyễn Đình Thiêm, sinh năm 1983;
HKTT: P306, OCT2, ĐN3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.
Chỗ ở hiện tại: Xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Đỗ Anh Thư, sinh năm 1983;
HKTT: P306, OCT2, ĐN3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.
Chỗ ở hiện tại: N03T8, P710, Chung cư Đoàn ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

(Đều có mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HÒA GIẢI

- Thư ký Tòa án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên hòa giải đã được Tòa án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên hòa giải.

- Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải phổ biến cho các đương sự biết các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để các bên liên quan liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hòa giải thành để họ tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án

PHẦN TRÌNH BÀY CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Anh Thiêm trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi kết hôn với chị Thư năm 2010, trên cơ sở có tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Quá trình chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân bất đồng quan điểm sống, chúng tôi đã cố gắng điều chỉnh song không được, vợ chồng đã sống ly thân. Nay chúng tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có một con chung là cháu Nguyễn Khang, sinh ngày 30/9/2013. Sau khi ly hôn chúng tôi thỏa thuận, chị Thư trực tiếp nuôi cháu Khang và tôi cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu trưởng thành có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Tôi có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và vay nợ: Chúng tôi không có tài sản chung cũng như không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Thư trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian và điều kiện kết hôn như anh Thiêm trình bày là đúng. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Nay chúng tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có một con chung là cháu Nguyễn Khang, sinh ngày 30/9/2013. Sau khi ly hôn chúng tôi thỏa thuận, tôi trực tiếp nuôi cháu Khang và anh Thiêm cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu trưởng thành có

khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Anh Thiêm có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và vay nợ: Chúng tôi không có tài sản chung cũng như không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi hòa giải đoàn tụ không thành các đương sự thỏa thuận được như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình Thiêm và chị Đỗ Anh Thư xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Khang, sinh ngày 30/9/2013. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận, chị Thư trực tiếp nuôi cháu Khang, anh Thiêm cấp dưỡng 2.000.000 đồng một tháng cho đến khi con trưởng thành có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Anh Thiêm có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3.Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị không có tài sản chung và không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4.Về lệ phí**:** Anh chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con **.**

Phiên hòa giải kết thúc vào hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày.

Các đương sự tham gia phiên hòa giải	**Thư ký ghi biên bản**	**Thẩm phán – Chủ trì phiên hòa giải**
		Nguyễn Thùy Chi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Từ Liêm, ngày ... tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO PHIÊN HÒA GIẢI

Kính gửi: **- Anh Nguyễn Đình Thiêm, sinh năm 1983;**

HKTT: P306, OCT2, ĐN3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

Chị Đỗ Anh Thư, sinh năm 1983;

HKTT: P306, OCT2, ĐN3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: N03T8, P710, Chung cư Đoàn ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số /2020/TLST - HNGĐ ngày …. tháng 5 năm 2020 về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hòa giải hoặc không tiến hành hòa giải được. Việc Tòa án tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án là cần thiết.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho: Các đương sự có tên trên được biết.

Đúng 14 h giờ 00 phút, ngày …. tháng 5 năm 2020

Có mặt tại phòng số 201, trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm để tham gia phiên hòa giải.

2. Nội dung bao gồm : Hòa giải các vấn đề liên quan đến vụ án.

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên làm việc, Tòa án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Như trên;

QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 141 /TBTL-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Từ Liêm , ngày 15 tháng 5 năm 2020

Nguyễn Thùy Chi

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC THỤ LÝ VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Kính gửi : **-Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm.**

-Chị Đỗ Anh Thư, sinh năm 1983;

-Anh Nguyễn Đình Thiêm, sinh năm 1983;

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã thụ lý việc hôn nhân gia đình số 141 /2020/TLST- HNGĐ về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"

Người yêu cầu:

- Chị Đỗ Anh Thư, sinh năm 1983;

HKTT: P306, OCT2, ĐN3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Đình Thiêm, sinh năm 1983;

HKTT: P306, OCT2, ĐN3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: N03T8, P710, Chung cư Đoàn ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Những vấn đề cụ thể người yêu cầu, yêu cầu Toà giải quyết:

- Yêu cầu ly hôn và các vấn đề liên quan.

Kèm theo đơn, người yêu cầu nộp những tài liệu chứng cứ sau:

Bản sao trích lục kết hôn; Bản sao chứng minh nhân dân của 2 vợ chồng, bản sao hộ khẩu; Bản sao giấy khai sinh của con; Đơn xin xác nhận tạm trú.

Căn cứ vào Điều 365 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, đương sự được biết.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- *Đương sự*
- *Lưu HS*

Nguyễn Thùy Chi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: /TBTL-TA	*Bắc Từ Liêm , ngày 14 tháng 5 năm 2020*

THÔNG BÁO

NỘP TIỀM TẠM ỨNG LỆ PHÍ

Kính gửi: - Anh Nguyễn Đình Thiêm, sinh năm 1983;

HKTT: P306, OCT2, ĐN3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Đỗ Anh Thư, sinh năm 1983;

HKTT: P306, OCT2, ĐN3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: N03T8, P710, Chung cư Đoàn ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Sau khi xem xét đơn yêu cầu đề ngày 06/5/2020 của người yêu cầu chị Đỗ Anh Thư, sinh năm 1983 và anh Nguyễn Đình Thiêm, sinh năm 1983. Xét thấy vụ án theo đơn khởi kiện của người khởi kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội và người khởi kiện thuộc trường hợp phải nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 195 Bộ luật tố tụng dân sự;

Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thông báo cho chị Đỗ Anh Thư và anh Nguyễn Đình Thiêm biết:

1. Chị Đỗ Anh Thư và anh Nguyễn Đình Thiêm có nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm và nộp lại biên lai cho Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

2. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được Thông báo này, nếu chị Đỗ Anh Thư và anh Nguyễn Đình Thiêm không nộp lại biên lai thu tạm ứng án phí nới trên cho Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thì Tòa án sẽ trả lại đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - Như trên; - Viện kiểm sát ND Q. Bắc Từ Liêm; - Lưu hồ sơ vụ án.	**CHÁNH ÁN** **Đỗ Thị Thúy Hạnh**